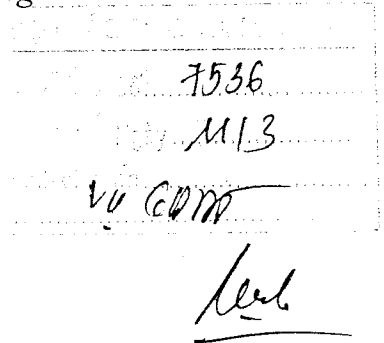


Số: 1121/HĐDT14  
V/v góp ý nội dung dự thảo Nghị định  
Quy định chế độ cử tuyển đối với học  
sinh, sinh viên dân tộc thiểu số

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2020

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo



Phúc đáp công văn số 609/BGDĐT ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ “*Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số*”, sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định, Hội đồng Dân tộc có ý kiến như sau:

### **I. Về dự thảo Tờ trình**

- Hội đồng Dân tộc cơ bản nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, việc ban hành Nghị định nhằm thể chế hóa Điều 87 của Luật Giáo dục năm 2019 quy định về chế độ cử tuyển.

- Hội đồng Dân tộc cơ bản nhất trí bố cục, nội dung của dự thảo Tờ trình.

Tuy nhiên qua nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định, Hội đồng Dân tộc có một số ý kiến góp ý như sau:

#### **1. Về sự cần thiết ban hành Nghị định**

Hội đồng Dân tộc đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung nội dung: Việc ban hành Nghị định còn nhằm mục đích triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội “*Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030*”, trong đó có thực hiện nhiệm vụ Dự án 5. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Về bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định nêu trong dự thảo Tờ trình (Hội đồng Dân tộc góp ý ở phần II dưới đây).

### **II. Về dự thảo Nghị định**

- Hội đồng Dân tộc nhất trí tên gọi của Nghị định “*Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số*”; nhất trí cấu trúc, bố cục của dự thảo Nghị định gồm 5 chương, 21 Điều, nội dung các chương, điều đã cụ thể hóa quy

*công chức, viên chức cho học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người; học sinh là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số*".

2. Điều 4. Về quyền và nghĩa vụ của người học theo chế độ cử tuyển

Đề nghị quy định cụ thể về nghĩa vụ đối với trường hợp không tham gia học hết chương trình đào tạo cử tuyển (do nhiều nguyên nhân: vi phạm pháp luật; tự ý bỏ học; do tai nạn đột xuất...)

3. Tại khoản 2 Điều 5. Giải thích từ ngữ (Chương I) quy định "*Vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số chưa đạt theo quy định*". Hội đồng Dân tộc đề nghị bổ sung địa bàn cử tuyển là "**Thôn đặc biệt khó khăn**" vào nội dung khoản 2 nêu trên vì hiện theo quy định của Chính phủ vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm cả thôn đặc biệt khó khăn.

Dự thảo Nghị định quy định tỷ lệ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số cấp xã theo quy định của Quyết định 402/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ "*Phê duyệt đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới*", là chưa sát thực tiễn vì còn liên quan đến tuyển dụng, nếu quy định như trên số số lượng cử tuyển sẽ rất nhiều, chưa thể hiện rõ đối tượng cử tuyển ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn **chưa có hoặc có rất ít** đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể lấy tỷ lệ dưới 15% cán bộ, công chức, viên chức ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là người dân tộc được xem là mức "rất ít".

Đồng thời đề nghị xem xét bổ sung tỷ lệ viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vào khoản 2 Điều 5 vì trong dự thảo Nghị định chưa có quy định tỷ lệ này (mới quy định tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã).

- Về đối tượng và chỉ tiêu cử tuyển tại ý 1 điểm b Điều 6 có quy định "*...Có cha mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng sống tại vùng này*", đề nghị thay từ "**sống**" bằng cụm từ "**có hộ khẩu thường trú**".

4. Ý 2 điểm b Điều 6. Đối tượng và chỉ tiêu cử tuyển quy định "*Có thời gian học đủ 3 năm và thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại trường thuộc địa bàn tuyển sinh theo hộ khẩu thường trú được cử tuyển vào đại học, cao đẳng, trung cấp*", Hội đồng Dân tộc đề nghị bỏ chữ "**thi**".

5. Điều 7. Tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển (Chương II) của dự thảo Nghị định. Qua nghiên cứu nội dung Điều này, Hội đồng Dân tộc có ý kiến





BỘ TƯ  
PHÁP  
27.03.2020  
0 15:56:05  
+07:00

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1111/BTP-PLHSHC  
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định  
chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh  
viên dân tộc thiểu số

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

### 1. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Ngày 14/11/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 134/2006/NĐ-CP quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 49/2015/NĐ-CP). Quá trình triển khai thi hành Nghị định đã giải quyết căn bản sự thiếu hụt về số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở các vùng dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, đến giai đoạn hiện nay, chính sách đào tạo cử tuyển còn có những hạn chế, bất cập giữa đào tạo với nhu cầu tuyển dụng, sinh viên cử tuyển đào tạo ra nhiều nhưng không bố trí được việc làm... Bên cạnh đó, ngày 14/6/2019 Quốc hội khóa 14 thông qua Luật giáo dục, trong đó giao *Chính phủ quy định chi tiết tiêu chuẩn và đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển; việc tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển và việc tuyển dụng người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp* (khoản 4 Điều 87). Do đó, Bộ Tư pháp tán thành về sự cần thiết ban hành Nghị định để thay thế Nghị định số 134/2006/NĐ-CP.

### 2. Về căn cứ ban hành Nghị định

Một số luật được quy định là căn cứ pháp lý ban hành Nghị định như Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức đã được sửa đổi, bổ sung một số điều (theo Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019), Luật tổ chức Chính phủ không phải là căn cứ pháp lý trực tiếp để quy định nội dung tại dự thảo Nghị định. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý cho phù hợp.

### 3. Về một số nội dung tại Dự thảo Nghị định

#### 3.1. Chế độ cử tuyển (Điều 2)

Nội dung Điều này thực chất là quy định để giải thích từ ngữ được sử dụng thống nhất tại dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó, nội dung khoản 2 Điều này xác định lại phạm vi điều chỉnh đã được thể hiện tại Điều 1. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không quy định nội dung này.

### 3.2. Giải thích từ ngữ (Điều 5)

- Liên quan các thuật ngữ được giải thích tại dự thảo Nghị định, hiện nay, Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người và Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã quy định cụ thể về dân tộc thiểu số rất ít người (khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP); vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khoản 2 Điều 1 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý để quy định thống nhất.

- Dự thảo Nghị định quy định căn cứ để xác định mức độ "rất ít" cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số theo hướng chưa đạt tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số quy định tại Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, cần nghiên cứu, cân nhắc quy định này trên cơ sở bám sát tiêu chí "rất ít" cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số để quy định cho phù hợp, có sự phân định với mức độ tỷ lệ để xác định "ít" cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

Bên cạnh đó, hiện nay, Bộ Nội vụ cũng đang tiến hành sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ để xác định tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số cho phù hợp, bảo đảm thống nhất trong các văn bản có liên quan.

### 3.3. Chỉ tiêu cử tuyển (khoản 2 Điều 6)

- Việc xây dựng, xác định chỉ tiêu cử tuyển thuộc nội dung tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách nội dung khoản này thành một điều riêng, trong đó quy định rõ chủ thể thực hiện, cách xác định chỉ tiêu, quy trình thực hiện....

- Điểm b khoản 2 Điều 6 giao thẩm quyền cho "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với các cơ sở giáo dục quy định cụ thể thời gian tối đa sinh viên cử

tuyển phải tốt nghiệp đại học, cao đẳng". Quy định này có thể dẫn đến sự không thống nhất trong thời gian sinh viên cử tuyển phải tốt nghiệp đại học, cao đẳng ở các địa phương khác nhau, không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong các quy định của pháp luật về cùng một vấn đề. Do đó, đề nghị quy định cụ thể thời gian tối đa sinh viên cử tuyển phải tốt nghiệp đại học, cao đẳng ngay tại dự thảo Nghị định này để có căn cứ áp dụng thống nhất.

#### 3.4. Tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển (Điều 7)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định theo hướng tiêu chuẩn hưởng chế độ cử tuyển đối với từng cấp học cụ thể (đại học, cao đẳng, trung cấp). Ví dụ như người được cử tuyển vào đại học thì tốt nghiệp trung học phổ thông, xếp loại hạnh kiểm năm cuối cấp đạt loại khá trở lên, xếp loại học tập cuối cấp đạt loại khá trở lên, ưu tiên người có kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào....

#### 3.5. Tổ chức cử tuyển (Điều 8)

- Điểm c khoản 1 Điều này quy định thành lập Hội đồng cử tuyển để thực hiện công tác cử tuyển, tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa quy định rõ quy trình thành lập, hoạt động của Hội đồng, như Hội đồng chỉ thực hiện thẩm định các tiêu chuẩn của người tham gia cử tuyển và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông qua hay Hội đồng chịu trách nhiệm và ra quyết định lựa chọn.... Bên cạnh đó, đề nghị cân nhắc bổ sung thành viên Hội đồng từ các cơ quan quản lý nhà nước gắn với lĩnh vực dự kiến sẽ tuyển dụng.

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ thủ tục, hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển tại Dự thảo, không giao cho Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định, vì theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì không quy định thủ tục hành chính trong thông tư của Bộ trưởng.

3.6. Hiện nay, triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Bộ Nội vụ đang xây dựng Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, trong đó, quy định trình tự, thủ tục thực hiện việc xét tuyển đối với công chức (trong đó gồm cả đối tượng là người được cử tuyển). Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Nội vụ trong quá trình soạn thảo các văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng công chức, viên chức để thống nhất các quy định có liên quan đến đối tượng

cử tuyển, chỉ cụ thể hóa nội dung đặc thù cần quy định tại Dự thảo, ví dụ như về thời gian chờ xét tuyển và bố trí việc làm (khoản 3 Điều 12)....

3.7. Dự thảo sửa đổi một số quy định so với Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, ví dụ như giảm độ tuổi cử tuyển từ 25 tuổi (khoản 3 Điều 6 Nghị định 134/2006/NĐ-CP) xuống 22 tuổi (khoản 3 Điều 7); thời gian người học theo chế độ cử tuyển chờ xét tuyển và bố trí việc làm từ 6 tháng (khoản 3 Điều 11 Nghị định số 134/NĐ-CP) lên 12 tháng (khoản 3 Điều 12).... Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa giải trình được lý do tại sao cần thực hiện sự điều chỉnh này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ.

### 3.8. Một số nội dung khác

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định mức và cách thức bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo tại Dự thảo mà không giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức bồi hoàn (Điều 14).

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung quy định về cơ chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với các cơ sở đào tạo để đảm bảo sự thuận lợi, khả thi trong quá trình thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, xin chuyển Quý cơ quan nghiên cứu, tổng hợp./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PL HSHC(2b).

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ PL HÌNH SỰ - HÀNH CHÍNH



Đỗ Đức Hiến

Số: 1507 /BNV-ĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ  
cử tuyển đối với học sinh, sinh viên  
dân tộc thiểu số

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Nội vụ nhận được Công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02/03/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số; sau khi nghiên cứu, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, Bộ Nội vụ thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo soạn thảo.

2. Một số ý kiến góp ý

a) Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, đề nghị ngoài việc đào tạo cán bộ, công chức theo yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và số biên chế công chức được giao; đào tạo viên chức theo nhu cầu, vị trí việc làm, số lượng người làm việc được giao, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các dân tộc thiểu số chưa có hoặc có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số thì cần nghiên cứu bổ sung quy định cử tuyển còn để đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cho các đơn vị, tổ chức khác có nhu cầu tuyển dụng lao động trên địa bàn. Tránh tình trạng gây lãng phí nguồn nhân lực đào tạo ra không có vị trí việc làm để xét tuyển vào công chức, viên chức, nhất là khi các địa phương đang thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

b) Đề nghị thay cụm từ “chỉ tiêu biên chế” bằng cụm từ “số biên chế công chức được giao” và bổ sung cụm từ “số lượng người làm việc được giao” sau cụm từ “vị trí việc làm” tại Khoản 1 Điều 2 và Điểm a Khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định.

c) Khoản 2 Điều 12 dự thảo Nghị định, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc tiếp nhận hồ sơ để xét tuyển vào công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hoặc gửi hồ sơ tới các đơn vị, tổ chức khác có nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm” cho phù hợp với Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và thực tiễn nhu cầu tuyển dụng, bố trí việc làm đối với người tốt



ng nghiệp cử tuyển hiện nay.

d) Đề nghị bỏ Khoản 5 Điều 16 “Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sử dụng biên chế, quy hoạch đào tạo cán bộ của các địa phương, xét tuyển và bố trí việc làm đối với người học theo chế độ cử tuyển”, vì:

- Bỏ nội dung “Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sử dụng biên chế” cho phù hợp với quy định tại Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức, Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức và dự thảo Nghị định về vị trí việc làm và biên chế công chức thay thế Nghị định số 21/2010/NĐ-CP, Nghị định số 110/2015/NĐ-CP và Nghị định số 36/2013/NĐ-CP đã trình Chính phủ (đang lấy ý kiến thành viên Chính phủ) và Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và dự thảo Nghị định của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 4786/TTrBNV ngày 02/10/2019 của Bộ Nội vụ).

- Việc quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức được thực hiện theo quy định tại các văn bản: Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025 và các Thông tư của Bộ Nội vụ hướng dẫn về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Căn cứ vào các văn bản nêu trên, các địa phương chủ động thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý. Tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định: “Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý” thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

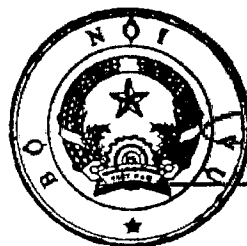
- Việc xét tuyển vào công chức, viên chức đối với người học theo chế độ cử tuyển được thực hiện theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Nghị định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



Ký bởi: Bộ Nội vụ  
Email: bonoiwu@moha.gov.vn  
Cơ quan: Bộ Nội vụ  
Ngày ký: 24-03-2020 16:35:47 +07:00

**Triệu Văn Cường**



Số: 4099 /BTC-HCSN  
V/v tham gia ý kiến dự thảo  
Nghị định quy định về chế độ  
cử tuyển đối với học sinh,  
sinh viên dân tộc thiểu số.

Hà Nội, ngày 7 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trả lời công văn số 609/BGDĐT - GDDT ngày 2/03/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) đề nghị Bộ Tài chính tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định quy định về chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số (dự thảo Nghị định), Bộ Tài chính tham gia ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết, căn cứ xây dựng dự thảo Nghị định: Căn cứ quy định tại Điều 85 Luật Giáo dục 2019, Bộ Tài chính thống nhất với Bộ GD&ĐT về sự cần thiết và căn cứ xây dựng dự thảo Nghị định. Việc xây dựng dự thảo Nghị định đề nghị thực hiện theo các quy định hiện hành về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về hồ sơ dự thảo: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 31 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trong quá trình soạn thảo nghị định của Chính phủ nếu có chính sách mới được đề xuất thì cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất chính sách phải xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách mới. Do đó, đề nghị Bộ GD&ĐT bổ sung Báo cáo đánh giá tác động chính sách, đặc biệt là tác động tới bố trí NSNN cho đào tạo học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số để đảm bảo đúng quy định.

3. Về các quy định chi tiết tại dự thảo Nghị định:

a) Về phạm vi điều chỉnh:

Tại Điều 1 dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh "*Nghị định này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển, việc tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển, việc bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo đối với người được cử tuyển vào đại học, cao đẳng và trung cấp*". Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 87 Luật Giáo dục quy định "*Chính phủ quy định chi tiết tiêu chuẩn và đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển; việc tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển và việc tuyển dụng người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp*" và tại Điều 12 dự thảo Nghị định có quy định về xét tuyển và bố trí việc làm cho người được cử tuyển đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp, Điều 15 dự thảo Nghị định quy định tiếp nhận, phân công công tác đối với người học theo chế độ cử tuyển tại các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng. Do đó, đề nghị rà soát và bổ sung nội dung tuyển dụng người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp vào phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 dự thảo Nghị định để bảo đảm thống nhất.

b) Về giải thích từ ngữ: Tại Điều 2 dự thảo Nghị định quy định về chế độ cử tuyển trong đó có giải thích khái niệm cử tuyển. Do đó, đề nghị cân nhắc chuyển nội dung này sang Điều 5 dự thảo Nghị định quy định về giải thích từ ngữ.

c) Về quy định đối tượng (phạm vi triển khai): Tại điểm b Điều 6 quy định đối tượng cử tuyển: "Có hộ khẩu thường trú từ 5 năm trở lên tính đến năm tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (có cha mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng sống tại vùng này)". Do đó, đề nghị quy định rõ hơn trường hợp này phải có cả cha và mẹ sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hay chỉ cần cha hoặc mẹ sống tại vùng này để tránh vướng mắc khi thực hiện. Đồng thời, cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng phải là cha mẹ nuôi hợp pháp, người nuôi dưỡng hợp pháp.

d) Về tổ chức cử tuyển:

- Tại khoản 1 Điều 8 quy định "Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo thẩm quyền, chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc xét và giao chỉ tiêu cử tuyển cho UBND các tỉnh theo quy định...". Đề nghị bỏ quy định này và quy định rõ chỉ tiêu cử tuyển là do UBND các tỉnh xác định và chịu trách nhiệm để phù hợp với quy định tại Điều 17 dự thảo Nghị định đã giao: UBND các tỉnh căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và các chỉ tiêu khác có liên quan, định hướng phát triển KTXH để xác định chỉ tiêu cử tuyển theo ngành nghề đào tạo, cấp đào tạo và chịu trách nhiệm về việc đề xuất chỉ tiêu, tuyển chọn, cử và quản lý người đi học; chỉ đạo tổ chức xét tuyển và bố trí việc làm đối với người học cử tuyển sau tốt nghiệp theo quy định; Báo cáo kết quả thực hiện chế độ cử tuyển của địa phương với các Bộ, ngành.

- Tại khoản 2 Điều 8 quy định "Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, theo thẩm quyền, quy định thủ tục, hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển". Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định nghiêm cấm quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, trừ trường hợp được giao trong luật. Tại Điều 87 Luật Giáo dục không quy định về việc giao Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định thủ tục, hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển. Do đó, đề nghị bỏ quy định này và cân nhắc quy định thủ tục tại dự thảo Nghị định.

e) Về phương thức thực hiện:

- Khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định: Kinh phí để đào tạo người học được bố trí trong dự toán NSNN chi cho GD&ĐT tạo hàng năm theo các quy định hiện hành, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chỉ trả trực tiếp cho các cơ sở giáo dục theo quy định về dịch vụ sự nghiệp công (DVSNC) sử dụng kinh phí NSNN giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

- Tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: Chi tiết các danh mục DVSNC sử dụng kinh phí NSNN của các bộ, cơ quan trung ương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chi tiết các danh mục DVSNC sử dụng kinh phí NSNN thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Điều kiện đặt hàng/đấu thầu cung cấp DVSNC sử dụng

kinh phí NSNN là danh mục DVSN có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá DVSN do cơ quan có thẩm quyền ban hành theo Luật giá làm cơ sở để đặt hàng và điều kiện đặt hàng khác theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có).

Do vậy, để đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện, đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát và xác định tính phù hợp, phạm vi cũng như những điều kiện về việc triển khai thực hiện đặt hàng/đấu thầu/giao nhiệm vụ đào tạo đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số quy định tại dự thảo Nghị định với các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

f) Về nội dung quy định về cử tuyển vào các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Quốc Phòng và Bộ Công An:

- Về tổ chức cử tuyển, đào tạo và cấp kinh phí: Khoản 1,2 Điều 11 dự thảo Nghị định quy định về cử tuyển vào các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Quốc Phòng và Bộ Công An. Do nội dung quy định hoàn toàn giống nhau, do đó đề nghị gộp lại thành 1 khoản.

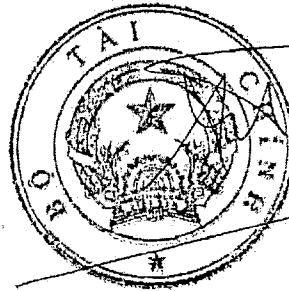
- Về bồi hoàn và cách thức bồi hoàn hoàn bổng, chi phí đào tạo: Đề nghị bổ sung thêm nội dung quy định về bồi hoàn và cách thức bồi hoàn hoàn bổng, chi phí đào tạo, các chi phí khác đối với Bộ Quốc Phòng và Bộ Công An tại Chương III dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Tài chính về dự thảo Nghị định quy định về chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, tổng hợp. *h*

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo)
- Vụ I; NSNN; PC;
- Lưu: VT, HCSN (4 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



*Qua*

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1245/BCA-X01

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020

V/v tham gia ý kiến dự thảo  
Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối  
với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
<b>ĐẾN</b>	Số:.....1.16.20.....
	Ngày: 13/4.....
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ngày 02/3/2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo có công văn số 609/BGDĐT-GDDT đề nghị góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Qua nghiên cứu, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Về thời gian học, thi tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông trước khi thực hiện chế độ cử tuyển quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 6, đề nghị điều chỉnh để thống nhất với quy định tại Khoản 1 Điều 7, như sau:

“- Có thời gian học đủ 3 năm học và thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại trường thuộc địa bàn tuyển sinh theo hộ khẩu thường trú được cử tuyển vào đại học, cao đẳng;

- Có thời gian học đủ 4 năm học và tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc học đủ 3 năm học và thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại trường thuộc địa bàn tuyển sinh theo hộ khẩu thường trú được cử tuyển vào trung cấp.”

2. Về tổ chức đào tạo dự bị đại học, cao đẳng, đề nghị bổ sung quy định về hướng xử lý trường hợp sau 01 năm học, người học không đủ điều kiện tuyển vào học chính thức tại điểm b Khoản 1 Điều 9.

3. Về bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo, tại Điều 13 đề nghị bổ sung thêm nội dung về các trường hợp phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo: “Các trường hợp khác do vi phạm cam kết học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức trong quá trình đào tạo”.

4. Đề phù hợp với đặc thù công tác tuyển sinh, đào tạo và bố trí sử dụng cán bộ trong Công an nhân dân, tại Khoản 2 Điều 11 đề nghị sửa lại thành: “Bộ Công an căn cứ quy định tại Nghị định này để tổ chức cử tuyển, tổ chức đào tạo và cấp kinh phí đào tạo cử tuyển đối với các đối tượng, chỉ tiêu quy định tại Điều 6, đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 Nghị định này vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, trung cấp do Bộ Công an quản lý để đào tạo cán bộ cho Bộ Công an”.

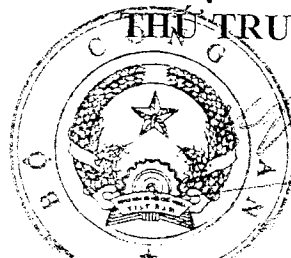
Bộ Công an trao đổi đề Bộ Giáo dục và Đào tạo tập hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VB1 (để báo cáo Bộ trưởng);
- V01 (để biết);
- Lưu: VT, X01(P5).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Nguyễn Văn Thành



Người ký: Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư  
Email:  
vanphongbo@mpi.gov.vn  
Cơ quan: Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư  
Thời gian ký: 16.03.2020  
16:11:13 +07:00

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1660 /BKHDĐT-KHGD TNMT  
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định chế độ cử tuyển đối với học  
sinh, sinh viên dân tộc thiểu số

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phúc đáp công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02/3/2020 của Bộ Giáo  
dục và Đào tạo đề nghị góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối  
với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số (Nghị định), Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý  
kiến như sau:

### 1. Về căn cứ ban hành Nghị định:

Khoản 3, Điều 90, Luật Giáo dục 2005 quy định "*Chính phủ quy định cụ thể tiêu chuẩn và đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển, việc tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển, việc bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo đối với người được cử đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp không chấp hành sự phân công công tác*".

Thực hiện quy định nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Nghị định 134), Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 134.

Ngày 14/6/2019, Quốc hội đã thông qua Luật Giáo dục 2019, trong đó đã điều chỉnh, sửa đổi các quy định về chính sách liên quan đến chế độ cử tuyển và giao Chính phủ "*quy định chi tiết tiêu chuẩn và đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển; việc tổ chức thực hiện chế độ cử tuyển và việc tuyển dụng người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp.*" (Khoản 4, Điều 87).

Do vậy, việc Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Giáo dục 2019 là phù hợp.

### 2. Về một số nội dung góp ý cụ thể:

#### 2.1. Về giải thích từ ngữ (Điều 5):

- Khoản 2, Điều 5, dự thảo Nghị định quy định "vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc

thiếu số là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số chưa đạt theo quy định.”

Tuy nhiên, quy định về tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số nêu tại các Điểm a, b, c, d, Khoản 2, Điều 5 mới đề cập đến tỷ lệ cán bộ, công chức chưa có quy định về tỷ lệ viên chức.

Đề nghị rà soát lại các quy định về cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, trong trường hợp không có quy định về đội ngũ viên chức cấp xã đề nghị điều chỉnh lại nội dung quy định nêu trên như sau “vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số chưa đạt theo quy định”

## 2.2. Về đối tượng và chỉ tiêu cử tuyển (Điều 6):

Điểm a, Khoản 2, Điều 6, dự thảo Nghị định quy định “*Chỉ tiêu cử tuyển được xác định theo từng năm trong kế hoạch tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp của Nhà nước...*”

Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ban hành các Thông tư hướng dẫn về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp trong đó quy định các cơ sở đào tạo được giao quyền tự chủ trong việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tự chịu trách nhiệm trong việc đảm bảo các điều kiện đào tạo theo quy định; Nhà nước không giao chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp.

Do vậy, đề nghị bỏ nội dung “*...trong kế hoạch tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp của Nhà nước...*” tại Điểm a, Khoản 2, Điều 6, dự thảo Nghị định.

## 2.3. Về tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển (Điều 7):

Dự thảo Nghị định quy định theo hướng nâng tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển nhằm khắc phục được những hạn chế về chất lượng đầu vào khi thực hiện chính sách cử tuyển trong giai đoạn qua. Tuy nhiên, đối với một số ngành đào tạo đặc thù có tác động đến sức khỏe cộng đồng, đạo đức xã hội đòi hỏi chất lượng đào tạo cao như đào tạo bác sĩ, dược sĩ, giáo viên..., đề nghị nghiên cứu, bổ sung những tiêu chuẩn riêng nhằm đáp ứng được yêu cầu đào tạo.

## 2.4. Về trách nhiệm của các Bộ (Điều 16):

Khoản 7, Điều 16, dự thảo Nghị định quy định “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổng hợp chỉ tiêu cử tuyển do các Bộ, ngành, địa phương đề xuất để đưa vào kế hoạch hàng năm và 5 năm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*”

Tuy nhiên, Khoản 1, Điều 8, dự thảo Nghị định về quy trình tổ chức cử tuyển quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp đề xuất chỉ tiêu cử tuyển với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh Xã hội chủ trì để xét và giao trực tiếp chỉ tiêu

cử tuyển cho Ủy ban nhân dân các tỉnh.


Do vậy, đề nghị bỏ quy định trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Khoản 7, Điều 16 để đảm bảo phù hợp với quy trình tổ chức cử tuyển quy định tại Khoản 1, Điều 8, dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHGDTN&MT<sub>T3</sub>

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Trung





Người ký: Bộ Quốc phòng  
Cơ quan: Bộ Quốc phòng  
Thời gian ký: 17.03.2020  
08:17:52 +07:00

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *910* /BQP-TM

Hà Nội, ngày *14* tháng 3 năm 2020

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Nghị định Quy định chế độ cử  
tuyển đối với học sinh, sinh viên  
dân tộc thiểu số

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phúc đáp Công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Tờ trình ban hành Nghị định Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo soạn thảo.

2. Đối với dự thảo Nghị định Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số; Bộ Quốc phòng cơ bản nhất trí với bố cục và nội dung dự thảo, đề nghị điều chỉnh nội dung sau:

Khoản 1, Điều 7: Đề nghị quy định về tiêu chuẩn hạnh kiểm (hoặc xếp loại rèn luyện) cấp học gần nhất của đối tượng được cử tuyển phải đạt loại Khá trở lên (thay vì đạt loại Khá năm cuối cấp, cuối khóa như trong dự thảo) để đảm bảo chất lượng tuyển vào đào tạo và tạo nguồn cán bộ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Đề nghị Bộ Giáo dục Đào tạo hoàn chỉnh văn bản, trình Chính phủ ban hành Nghị định theo quy định. *M*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (b/c)
- Bộ Tổng Tham mưu;
- Cục Nhà trường;
- Lưu: VT, NC TH. Toan06.



**Thượng tướng Phan Văn Giang**

Số: *M82*/LĐTĐBXH-TCGDNN  
V/v: góp ý dự thảo Nghị định quy định  
chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên  
dân tộc thiểu số

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trả lời Công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với sự cần thiết phải ban hành Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.
2. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ, đề nghị Quý Bộ bổ sung báo cáo đánh giá tác động của chính sách.
3. Về dự thảo Nghị định
  - Đề nghị quy định đối tượng áp dụng của Nghị định tại Điều 1.
  - Điểm c khoản 2 Điều 4, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: Phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo nếu không chấp hành việc bố trí việc làm theo cam kết **và chấp hành cam kết chưa đủ 5 năm.**
  - Tại Điều 8 (khoản 2), đề nghị quy định rõ thủ tục, hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển.
  - Điểm a khoản 1 Điều 9, đề nghị quy định: Việc tổ chức xét tuyển sinh viên vào học chính thức trình độ cao đẳng (trừ trình độ cao đẳng sư phạm) được thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
  - Điểm c khoản 1 Điều 9, đề nghị quy định: Người được cử tuyển có kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia hoặc kết quả học tập, rèn luyện tại trường trung học phổ thông đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cao đẳng

theo quy chế tuyển sinh tại năm xét đi học cử tuyển không phải học dự bị cao đẳng mà được chuyển ngay vào đào tạo chính thức.

- Điểm b Khoản 2 Điều 9, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với các cơ sở giáo dục quy định cụ thể thời gian tối đa *học sinh*, sinh viên cử tuyển phải tốt nghiệp đại học, cao đẳng, *trung cấp*.

Đề nghị Quý Bộ tổng hợp, hoàn thiện Nghị định trình Chính phủ./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCGDNN.



**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: 296/UBNDT-CSDT

V/v: Góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên DTTS.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020



Ủy ban  
Dân tộc  
13.03.2020  
0 16:35:42  
+07:00

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phúc đáp công văn số 609/BGDĐT-GDDT ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với Dự thảo Tờ trình, Nghị định quy định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng.

2. Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

- Về vấn đề bố trí việc làm cho người được cử đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp đã được quy định tại Nghị định 134/2006/NĐ-CP. Tuy nhiên, thực tế những năm qua cho thấy hầu hết học sinh cử tuyển ra trường không bố trí được việc làm gây lãng phí nguồn lực xã hội và không thực hiện được mục tiêu của chính sách. Để khắc phục tình trạng trên, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, đề xuất bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định phối hợp giữa Bộ Nội vụ với Ủy ban nhân dân các tỉnh để gắn việc xác định, phân bổ chỉ tiêu biên chế với việc cử người đi học theo chế độ cử tuyển. Đảm bảo học sinh, sinh viên đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp được xét tuyển và bố trí việc làm, đúng chuyên ngành được cử đi đào tạo.

- Tại Mục 2, Điều 5 xác định đối tượng cử tuyển căn cứ vào tỷ lệ cán bộ người dân tộc ở cấp xã là chưa đầy đủ. Chính sách cử tuyển không chỉ đào tạo cán bộ cho cấp xã mà cả cấp huyện, cấp tỉnh. Do đó, cần đưa ra tiêu chí tỷ lệ cán bộ dân tộc thiểu số cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định của Quyết định 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới.

- Điều 19 cần quy định cụ thể như sau:

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách cử tuyển đào tạo đại học, cao đẳng.

+ Bộ Lao động Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách cử tuyển đào tạo cao đẳng, trung cấp nghề.

+ Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách dân tộc đối với đào tạo theo chế độ cử tuyển.

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban Dân tộc về Dự thảo Nghị định quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, nghiên cứu, hoàn thiện Dự thảo./.

Nơi nhận ✓

- Như trên;
- Bộ trưởng, chủ nhiệm (để b/c);
- TT, PCN Y Thông;
- Lưu VT, CSĐT

3

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Y Thông